TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2018/HS-ST
Ngày: 26-11-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Hường

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2018/TLST-HS ngày 08/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn S, tên gọi khác: Không; sinh năm 1972; Nơi đăng ký HKTT: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: Tổ 8, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 3/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Dương Văn K và bà: Mạch Thị S, đều đã chết; có vợ là: Đặng Thị L, sinh năm 1973; Có 02 con chung, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1996; Gia đình có 10 anh em, bị cáo là con thứ sáu; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ lưu giam Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1971 – Vắng mặt

Trú tại: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T.

2. Anh Tô Văn B, sinh năm 1975 – Vắng mặt

Nơi ĐKHKTT: Xóm Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T.

3. Bà Đặng Thị L, sinh năm 1973 – Có mặt

Trú tại: Tổ 8, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh T.

4. Chị Dương Thị L, sinh năm 1995 – Có mặt

Nơi ĐKHKTT: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, phường T, thành phố T, tỉnh T.

+ ***Người chứng kiến***: Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1959 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm N, xã N, huyện Đ, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 07/8/2018, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại thị trấn T, huyện Đ, tỉnh T thì nhận được tin báo tại nhà ở của Dương Văn S (sinh năm 1972, trú tại: tổ 8, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh T) có biểu hiện liên quan đến mua bán chất ma túy, tổ công tác đến nhà S kiểm tra thì thấy: tại nhà của S có Dương Văn S và Nguyễn Văn S (sinh năm 1971, trú tại: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T). Tiến hành kiểm tra đối với S đã phát hiện, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái S đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 02 (hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong đều chứa chất bột màu trắng (S khai là Heroine của S). Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Văn S, tổ công tác đã phát hiện thu giữ tại túi áo ngực bên trái S đang mặc số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Trong quá trình tổ công tác kiểm tra, thì có Tô Văn B (sinh năm 1975, trú tại: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T) đến nhà S với mục đích hỏi mua Heroine. Sau đó B đã tự giác giao nộp cho tổ công tác số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Bavapen vỏ màu đen. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 16 giờ 15 phút cùng ngày, khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn S, kết quả khám xét thu giữ: 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, BKS: 20B1 – 564.12; 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, BKS: 20M6 – 4842; 01 (một) két sắt có kích thước 52 x 39 x 86 cm (bên trong có 05 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 01 chiếc vòng hình tròn bằng kim loại màu vàng mặt trong có dòng chữ DJ 930999.9 đường kính 13,5cm; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 02 bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt trong có dòng chữ VSJ10K; Số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam).

Tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của S là 0,146 gam (lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định – ký hiệu A1).

Tại Bản kết luận giám định số 954/KL- PC54 ngày 14/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,146 gam.

Tại cơ quan điều tra, Dương Văn S khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên S thường xuyên đến khu vực bến xe khách T cũ, thuộc phường Q,

thành phố T, tỉnh T mua Heroine của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 06/8/2018, S một mình đến bến xe khách T cũ mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền Heroine của người đàn ông trên. Sau khi mua xong, S mang về chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ ngày 04/5/2018 đến ngày 07/8/2018, S đã nhiều lần bán Heroine cho Nguyễn Văn S và Tô Văn B; cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/5/2018, tại cổng nhà cũ của S ở xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T, S đã bán cho Tô Văn B, sinh năm 1975, ĐKHKTT tại: xóm Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/5/2018, tại địa điểm trên, S đã bán cho B 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 07/5/2018, vẫn tại địa điểm trên, S tiếp tục bán cho B 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 05/8/2018, tại khu vực gần xưởng băm gỗ thuộc tổ 14, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh T, S đã bán cho Nguyễn Văn S, sinh năm 1971, trú tại: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng.

Lần 5: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 07/8/2018, tại chỗ ở của S thuộc tổ 8, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái N. S đang định bán Heroine cho S, nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave, BKS: 20B1 – 564.12. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên không liên quan đến vụ án nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Dương Thị L, quản lý và sử dụng.

+ 01 (một) chiếc xe môtô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 20M6- 4842. Quá trình điều tra do chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe trên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã tách tài liệu để xác minh, làm rõ và xử lý sau.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Bavapen vỏ màu đen. Qúa trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Tô Văn B, quản lý sử dụng.

+ 05 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 01 chiếc vòng hình tròn bằng kim loại màu vàng mặt trong có dòng chữ DJ 930999.9 đường kính 13,5cm; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 02 bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng mặt trong có dòng chữ VSJ 10K; 01 két sắt. Qúa trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Đặng Thị L, quản lý sử dụng.

+ 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen; số tiền 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng) tiền

Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Hiện đang được bảo quản, lưu giữ tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKSĐH, ngày 08/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Văn S về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*";

Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2018. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của bị cáo.

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng đối với bị cáo do bán ma túy mà có.

+ Trả lại cho bị cáo Dương Văn S số tiền 1.700.000 đồng, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

+ Trả lại anh Tô Văn B số tiền 100.000 đồng và anh Nguyễn Văn S số tiền 100.000 đồng bị thu giữ.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 07/8/2018, tại nhà của bị cáo Dương Văn S ở tổ 8, thị trấn T, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang Dương Văn S đang tàng trữ 0,146 gam Heroine mục đích để bán cho Nguyễn Văn S, sinh năm 1971, trú tại: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ một số vật chứng có liên quan. Ngoài ra, S còn khai nhận trước đó đã bán Heroine cho những người như sau:

Lần 1: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/5/2018, tại cổng nhà cũ của S ở xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T, S đã bán cho Tô Văn B, sinh năm 1975, ĐKHKTT tại: xóm Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh T 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/5/2018, tại địa điểm trên, S đã bán cho B 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 07/5/2018, vẫn tại địa điểm trên, S tiếp tục bán cho B 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 05/8/2018, tại khu vực gần xưởng băm gỗ thuộc tổ 14, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh T, S đã bán cho Nguyễn Văn S, sinh năm 1971, trú tại: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái N 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng.

Về nguồn gốc số Heroine trên, S khai nhận vào khoảng 16 giờ ngày 06/8/2018, Sáu một mình đến bến xe khách T cũ thuộc phường Q, thành phố T mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng tiền. Sau khi mua xong, S mang về nhà chia thành nhiều gói nhỏ để bản thân sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng đã thu được, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...."

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy.

Trong quá trình điều tra, ban đầu bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng sau đó bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên khi lượng hình sẽ xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, buộc cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo cất giữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền từ 05 đến 07 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

[3]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 phong bì niêm phong kí hiệu A1, LK (bên trong có chứa vỏ bì; mảnh nilon và số Heroine còn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ mầu đen, đã qua sử dụng (niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT), bị cáo đã dùng vào việc trao đổi để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Văn S và số tiền 100.000 đồng thu giữ của anh Tô Văn B, quá trình điều tra anh S và anh B đều khai xác nhận mục đích mang số tiền trên đến nhà bị cáo Dương Văn S để mua Heroine, nhưng chưa kịp mua thì bị phát hiện thu giữ. Mặt khác, bị cáo Dương Văn S cũng khai nhận anh S và anh B hẹn đến nhà bị cáo để mua Heroine, bị cáo đồng ý, nhưng chưa kịp giao dịch thì bị phát hiện bắt giữ; do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định số tiền trên có liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang và số tiền 1.500.000 đồng thu giữ khi khám xét nhà của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và chị Đặng Thị L là vợ bị cáo khai xác định đây là số tiền do bị cáo đi làm mà có và là tiền riêng của gia đình, không liên quan đến việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo và gia đình, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS: 20B1 – 564.12. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Dương Thị L, sinh năm 1995, trú tại: tổ 5, phường T, thành phố T, tỉnh T không có

liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên ngày 09/10/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã trả lại cho chị L quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Bavapen vỏ màu đen thu giữ của anh Tô Văn B. Qúa trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm nên ngày 28/8/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã trả lại cho anh B là chủ sở hữu, quản lý sử dụng là phù hợp.

- Đối với 05 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 01 chiếc vòng hình tròn bằng kim loại màu vàng mặt trong có dòng chữ DJ 930 999.9 đường kính 13,5cm; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 02 bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng mặt trong có dòng chữ VSJ10K và 01 két sắt thu giữ khi khám xét nhà ở của bị cáo. Qúa trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của gia đình bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên ngày 09/10/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã trả lại cho bà Đặng Thị L là vợ của bị cáo quản lý sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 (một) chiếc xe môtô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 20M6- 4842. Quá trình điều tra do chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe trên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã tách tài liệu để xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

- Đối với số tiền 400.000 đồng, bị cáo đã bán ma túy cho đối tượng Tô Văn B và Nguyễn Văn S thu lời bất chính, đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Bà L, chị L, anh S, anh B là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra trong vụ án này, theo S khai về nguồn gốc số Heroine là do S mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực bến xe khách T cũ, thuộc phường Q, thành phố T, tỉnh T. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của đối tượng trên nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi mua Heroine để sử dụng của S và B, xét thấy hành vi này của S và B chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Công an huyện Đồng Hỷ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S và B là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

***Tuyên bố*:** Bị cáo **Dương Văn S** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*";

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt: **Dương Văn S** 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2018. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước. Quyết định tạm giam Dương Văn S 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. ***Vật chứng của vụ án***: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn kí hiệu A1, LK.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ mầu đen đã cũ, có số IMEI: 355000116118622.

+ Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của anh Nguyễn Văn S và anh Tô Văn B.

- Tạm giữ số tiền 1.700.000đ (Một triệu bẩy trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo và gia đình bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2018 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ và và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 155 ngày 09/11/2018 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Kho bạc nhà nước huyện Đồng Hỷ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Dương Văn S do bán ma túy, phạm tội mà có.

3. ***Án phí:*** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dương Văn S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (bà Đặng Thị L và chị Dương Thị L); báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (anh Nguyễn Văn S và anh Tô Văn B) báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự- CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ;
- UBND TT Trại Cau, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Huy Bắc